

Ngày 31/12/2024	1,700 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	0%	-5.0%	-5.0%

2024		
ROE	0.1%	+/- YoY ▲ 49.3%

Q4/24			
DT thuần	36.3	QoQ ▼ 7.70 ▼ 17.4%	YoY ▲ 31.9 ▲ 719%
tỷ VNĐ			

2024		
DT thuần	115	YoY ▲ 5.00 ▲ 4.4%
tỷ VNĐ		

Q4/24			
LN gộp	14.4	QoQ ▲ 3.60 ▲ 33.3%	YoY ▲ 18.1 ▲ 487%
tỷ VNĐ			

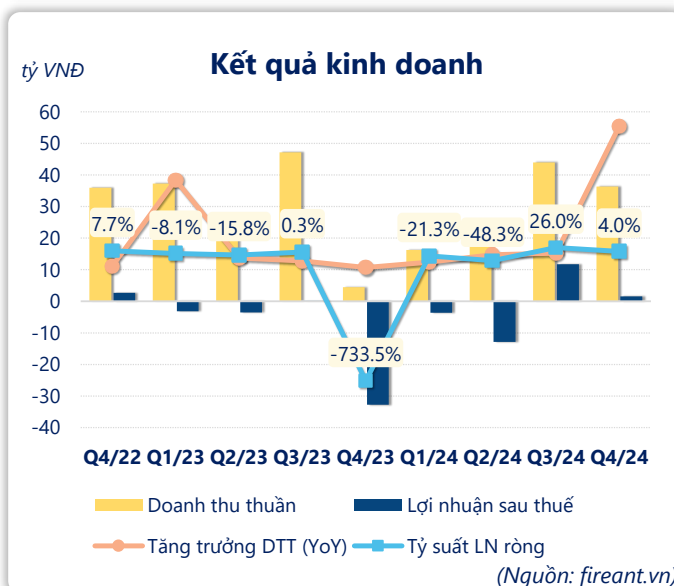
2024		
LN gộp	21.4	YoY ▲ 67.1 ▲ 147%
tỷ VNĐ		

Q4/24			
LN thuần	0.89	QoQ ▼ 9.41 ▼ 91.4%	YoY ▲ 31.4 ▲ 103%
tỷ VNĐ			

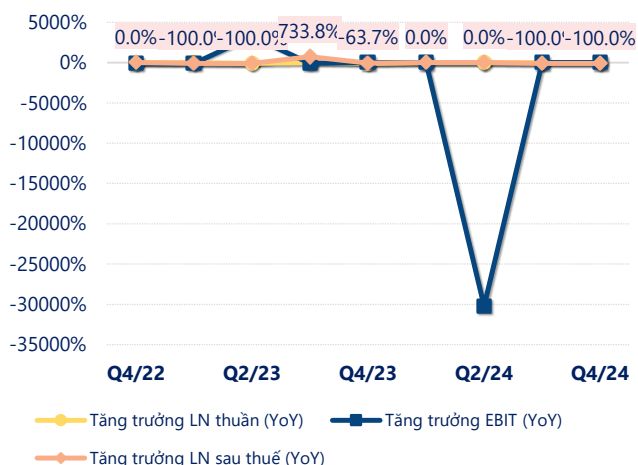
2024		
LN thuần	-2.13	YoY ▲ 314 ▲ 99.3%
tỷ VNĐ		

Q4/24			
LN sau thuế	1.56	QoQ ▼ 10.1 ▼ 86.7%	YoY ▲ 34.3 ▲ 105%
tỷ VNĐ			

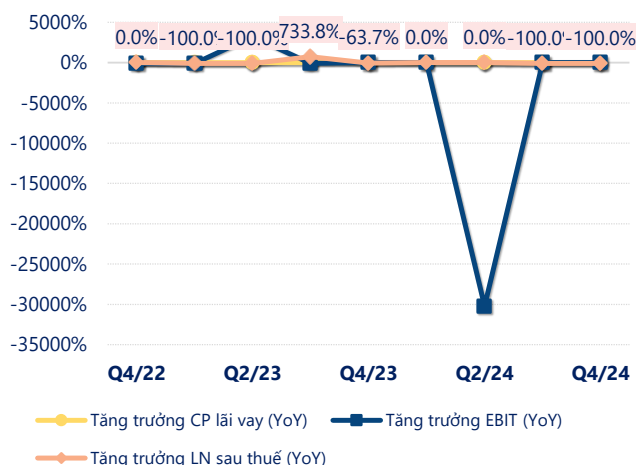
2024		
LN sau thuế	-3.28	YoY ▲ 324 ▲ 99.0%
tỷ VNĐ		



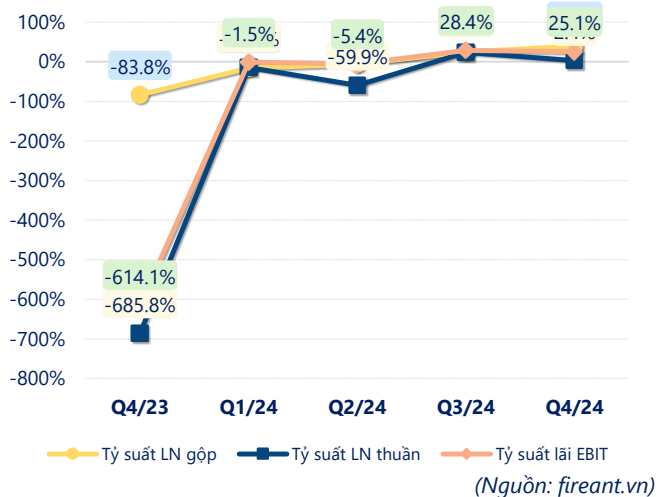
Tăng trưởng lợi nhuận



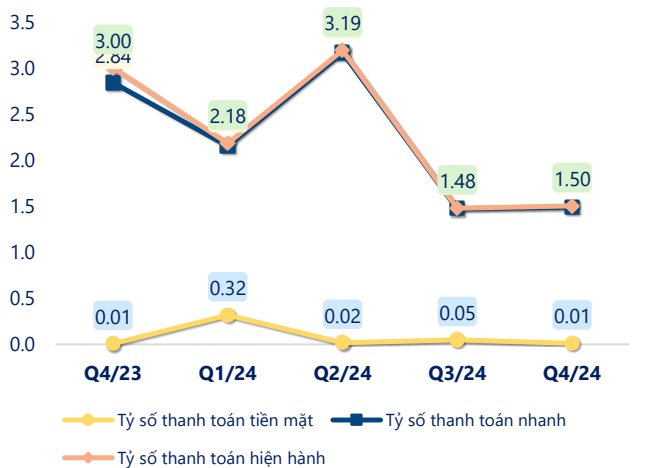
Tăng trưởng chi phí



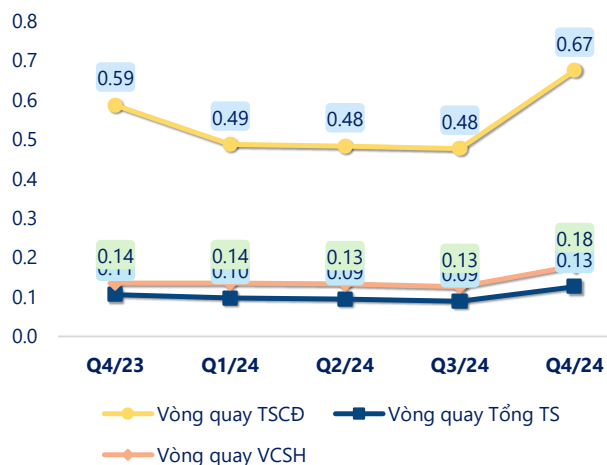
Tỷ suất lợi nhuận



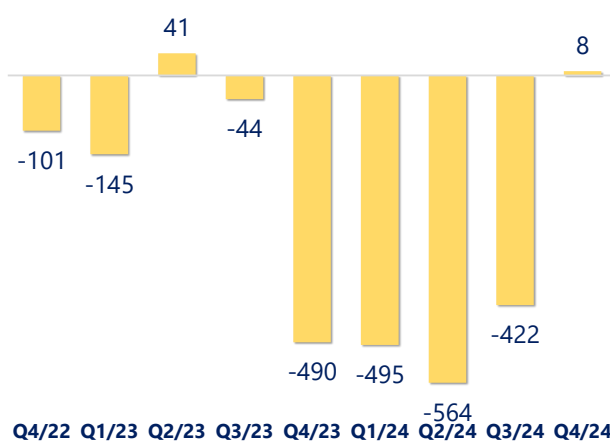
Chỉ số thanh khoản



Vòng quay tài sản



EPS



KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q4/24	Q4/23	Thay đổi YoY	2024	2023	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	36.3	4.44	719%	115	110	4.4%
Giá vốn hàng bán	21.9	8.16	169%	93.4	156	-40.0%
Lợi nhuận gộp	14.4	-3.72	487%	21.4	-45.7	147%
Doanh thu HĐTC	0.49	7.82	-93.8%	12.5	28.8	-56.6%
Chi phí TC	10.6	3.76	181%	27.7	163	-83.0%
Chi phí lãi vay	8.22	3.19	158%	22.7	12.0	89.0%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	2.41	0.09	2576%	4.44	0.47	843%
Chi phí QLDN	1.03	30.7	-96.6%	3.90	136	-97.1%
LN thuần từ HĐKD	0.89	-30.5	103%	-2.13	-316	99.3%
Lợi nhuận khác	0	0.00		-0.22	-0.07	-209%
LN trước thuế	0.89	-30.5	103%	-2.35	-317	99.3%
Lợi nhuận sau thuế	1.56	-32.7	105%	-3.28	-327	99.0%
LNST của CĐ cty mẹ	1.44	-32.6	104%	0.62	-322	100%

(Nguồn: fireant.vn)

